

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG IRAN

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG.....	1
1. Các thông tin cơ bản.....	1
2. Lịch sử.....	1
3. Đường lối đối ngoại.....	2
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ.....	2
1. Tổng quan.....	2
2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:.....	3
3. Các chỉ số kinh tế.....	4
4. Các chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, XNK, thuế v...v.....	5
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM.....	5
1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây.....	5
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	7
1. Hợp tác thương mại.....	7
V. HỢP TÁC VỚI VCCI.....	8
1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết.....	8
2. Hoạt động đã triển khai.....	8
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH.....	9
1. Địa chỉ hữu ích.....	9
2. Các thông tin khác.....	9



I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên nước	Cộng hòa Hồi giáo Iran
Thủ đô	Tehran
Quốc khánh	01/4
Diện tích	1,648,195 km ²
Dân số	81,82 người
Khí hậu	Mùa đông lạnh và ẩm, mùa hè nóng và khô. Nhiệt độ thấp nhất trong mùa đông ở phía Bắc là -37°C. Nhiệt độ cao nhất trong mùa hè ở phía Tây là 51°C.
Ngôn ngữ	Tiếng Ba Tư (Persian – là ngôn ngữ chính thức). Ngoài ra, còn có tiếng Thổ, Kurd, A Rập.
Tôn giáo	Hồi giáo (chính thức) 99.4% (90-95% Shia, Sunni (5-10%))
Đơn vị tiền tệ	Đồng Rial (IRR), 1 USD=25.780.2 (2015)
Múi giờ	GMT + 3.30
Thể chế	Cộng hòa Thần quyền
Đứng đầu nhà nước	Lãnh tụ tối cao Ali Hoseini-KHAMENEI (từ 4/6/1989)
Đứng đầu chính phủ	Tổng thống Hasan Fereidun RUHANI (từ 3/8/2013)

2. Lịch sử

Người Iran (trước đây gọi là Ba tư) thuộc nhóm Ấn - Âu, từ phương Đông đến vùng đất này vào Thiên niên kỷ thứ II trước Công nguyên và bắt đầu một nền văn minh nông nghiệp rất sớm. Năm 549 trước



Công nguyên, họ lập nên Đế chế Ba tư và khoảng 10 năm sau đó chinh phục được Babylonia (khoảng năm 538 trước Công nguyên). Alexander Đại đế chiếm Ba tư vào năm 333 và sau đó người Ba tư giành lại độc lập vào thế kỷ thứ I trước Công nguyên.

Sau trận Qadisiya (năm 637), người Ả rập bắt đầu truyền bá Hồi giáo vào Ba tư. Nghệ thuật, văn hoá phát triển phồn thịnh từ thế kỷ IX đến thế kỷ XI khi độc lập chính trị được củng cố vững chắc ở Iran, trước khi đất nước này bị người Thổ Nhĩ Kỳ và người Mông Cổ thay nhau cai trị tới năm 1502.

Anh và Nga tranh giành ảnh hưởng mạnh mẽ ở Iran cho đến khi hai nước ký Hiệp định cùng tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập của nước này. Trước đó khá lâu, năm 1857, Anh đã cắt Afghanistan ra khỏi Iran.

Cuối chiến tranh Thế giới lần thứ I, tình hình ở Iran bị xáo trộn. Để lập lại trật tự, năm 1925, Anh đưa Reza Shah lên làm vua lập ra triều đại Pahlavi ở Iran.

Trong xu thế độc lập dân tộc phát triển mạnh sau chiến tranh thế giới lần thứ II, đầu năm 1951 một chính phủ tiến bộ được thành lập ở Iran do Mossadegh làm Thủ tướng. Năm 1953, Mỹ làm đảo chính lật đổ Mossadegh đưa Pahlavi trở lại cầm quyền. Tháng 3/1959, Iran và Mỹ ký Hiệp định phòng thủ chung.

Ngày 11/2/1979, phong trào Hồi giáo do Giáo chủ Ayatollah Ruhollah Khomeini lãnh đạo đã lật đổ chế độ quân chủ Pahlavi, thành lập chế độ Cộng hoà đầu tiên ở Iran và đổi tên nước thành nước Cộng hoà Hồi giáo Iran (1/4/1979).

3. Đường lối đối ngoại

Iran có đường lối đối ngoại độc lập dân tộc, chống đế quốc và Sionite Israel, ưu tiên phát triển quan hệ với các nước Hồi giáo và các nước trong khu vực.

Iran là thành viên Liên Hợp Quốc, Phong trào Không liên kết, Tổ chức các nước xuất khẩu dầu lửa (OPEC) và Tổ chức Hội nghị Hồi giáo thế giới (OIC). Iran là thành viên sáng lập Tổ chức kinh tế khu vực Trung - Tây Á (ECO). Trong những năm gần đây, Iran tích cực bình thường hoá quan hệ với các nước Vùng Vịnh và các nước Ả rập khác.

Từ năm 1979 (cách mạng Hồi giáo thành công), Iran bị Mỹ bao vây và cấm vận về kinh tế. Trong những năm sau đó, Iran tiếp tục chịu nhiều sức ép của Mỹ và các nước EU và các nước này cho rằng Iran ủng hộ chủ nghĩa khủng bố và một số phong trào Hồi giáo cực đoan. Tình hình Iran đã có những chuyển biến tích cực sau khi Tổng thống Rouhani lên cầm quyền (8/2013). Chính quyền mới của Tổng thống Rouhani đã có những điều chỉnh lớn nhằm xây dựng hình ảnh một chính quyền ôn hoà, coi trọng phát triển quan hệ với các nước láng giềng, các nước đang phát triển, thúc đẩy đối thoại với Mỹ và phương Tây trong vấn đề hạt nhân.

Hiện, Iran đang là quan sát viên của Tổ chức Thương mại thế giới WTO.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Iran là nước có tiềm năng kinh tế lớn. Kinh tế Iran gồm 3 khu vực: nhà nước, hợp tác và tư nhân, trong đó nhà nước kiểm soát những ngành kinh tế quan trọng. Sau cuộc Cách mạng Hồi giáo (tháng 2/1979), Iran bị Mỹ bao vây cấm vận và sau đó bị lôi kéo vào 8 năm chiến tranh với Iraq nên nhìn chung kinh tế còn nhiều khó khăn.

Kế hoạch phát triển kinh tế 5 năm lần thứ 3 (2000-2005) của Tổng thống Khatami tiếp tục được tăng cường với các mục tiêu tự do hoá, đa dạng hoá và tư nhân hoá các hoạt động kinh tế cùng với việc duy



trì một tỷ giá ngoại hối được thả nổi. Nền kinh tế Iran vẫn chủ yếu dựa vào dầu mỏ, các sản phẩm dầu mỏ và nhập khẩu hàng hoá. Khoản thu nhập do ngành công nghiệp dầu lửa tạo ra có ảnh hưởng to lớn đến toàn bộ nền kinh tế quốc dân.

Cơ sở hạ tầng đã được cải thiện đáng kể, các khu vực kinh tế được quy hoạch tốt. Hiện nay Iran đang từng bước chuyển sang kinh tế thị trường, tiến hành tự do hoá nền kinh tế, giảm dần bao cấp và mở cửa với phương Tây, trong đó các đối tác buôn bán chủ yếu là Nhật bản, Các tiểu vương quốc Ảrập thống nhất, Đức, Bỉ, Italia, Anh và Hà lan. GDP trong 3 năm 1993-1995 tăng trung bình 8%/năm.

Hoạt động xuất nhập khẩu trong năm qua, trừ xuất khẩu dầu thô và các sản phẩm từ dầu khí, vẫn khó khăn và trì trệ do chính sách vẫn còn gò bó, mù mờ và đóng cửa mặc dù hiện đang có dấu hiệu cải cách. Gần đây chính sách xuất khẩu đã được cởi mở hơn: tự do xuất khẩu, miễn thuế xuất khẩu, xóa bỏ chế độ ký quỹ xuất khẩu... Quyền sử dụng ngoại tệ được mở rộng: được dùng ngoại tệ có được do xuất khẩu để nhập khẩu một số mặt hàng tiêu dùng sau khi được phép của Bộ Thương mại. Xóa bỏ tỷ giá xuất khẩu. Đồng USD được tự do giao dịch để mua bán “quyền sử dụng ngoại tệ” theo giá thoả thuận trên thị trường chứng khoán tiền tệ Tehran. Chính sách nhập khẩu vẫn cấm đoán là chủ yếu nhằm mục đích bảo hộ sản xuất trong nước và khuyến khích sử dụng hàng nội địa. Các mặt hàng nhu yếu phẩm vẫn được Nhà nước quản lý nhập khẩu trực tiếp thông qua Tổng Công ty Government Trading Company.

Từ khi Tổng thống Rouhani lên cầm quyền, Iran đang từng bước khôi phục nền kinh tế nhờ chính sách kinh tế mới và việc Mỹ, phương Tây dỡ bỏ một phần các biện pháp trừng phạt với nước này (tỷ lệ lạm phát giảm từ 40,1% tháng 9/2013 xuống còn 30,3% tháng 5/2014, xuất khẩu dầu thô tăng từ 240.000 thùng/ngày tháng 6/2012 lên 1,6 triệu thùng/ngày tháng 2/2014).

Sau hai năm vào nhiệm kỳ, Tổng thống RUHANI đã đạt được một số thành công như kiềm chế lạm phát và vào tháng Bảy năm 2015, đã ký kết thỏa thuận hạt nhân toàn diện (JCPOA) với nhóm P5 + 1.

Nông nghiệp, ngư nghiệp và chăn nuôi:

Ngành nông nghiệp có tầm quan trọng trong chương trình phát triển kinh tế của Iran. Hầu hết đất đai canh tác màu mỡ ở miền Bắc, miền Nam và miền Tây. Từ giữa những năm 1980, Iran đã chú ý phát triển nông nghiệp bằng cách khuyến khích các hệ thống canh tác truyền thống, phục hồi kỹ thuật tưới tiêu truyền thống là các đường ống tưới nước ngầm dưới đất. Khoảng 40% đất nông nghiệp được tưới nước.

Nông sản chủ yếu hàng năm của Iran có lúa mì, lúa gạo, lúa mạch, cà chua, nho. Các sản phẩm quan trọng khác gồm bông, củ cải đường, mía đường, ngô, đậu hạt, thuốc lá, chè, hạt có dầu, hạt hồ trăn. Iran cũng nổi tiếng với các sản phẩm hoa quả như cam, chà là, chuối, táo, lê, đào và anh đào. Riêng lúa gạo được sản xuất chủ yếu ở tỉnh Mazandaran với sản lượng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của 22 triệu dân.

Iran đứng thứ 8 trong số những nước sản xuất bông. Sản lượng bông hiện đạt 2,2 tấn/ha. Diện tích trồng bông là 240.000 ha Trong số đó 1/3 là bông sợi, số còn lại là bông hạt.

Iran đứng thứ 3 trên thế giới về sản xuất nho khô, sau Mỹ và Thổ Nhĩ Kỳ. Sản lượng nho hiện đạt 6,5 triệu tấn/năm.

Iran trồng khoảng 50.000 tấn chè/năm (chưa kể nhập khẩu với số lượng tương đương) và chế biến khoảng 100.000 tấn chè/năm.

Ngành đánh bắt cá đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế của Iran. Các sản phẩm thủy sản của Iran gồm có: cá hồi, cá chép, cá tầm, cá hồi hồng, cá chích, tằm. Trứng cá muối (cá hồi hồng) của Iran được coi là đặc sản trên thế giới.



Công nghiệp, năng lượng và khai mỏ:

Các ngành công nghiệp chính của Iran gồm: Hoá dầu, chế tạo ô tô, thiết bị điện tử, thực phẩm chế biến, đồ uống và thuốc lá, dệt-may-da (đặc biệt là thảm, len, cotton và vải silk), gỗ và sợi xellulo, giấy và carton, hoá chất, sản phẩm công nghiệp á kim, nguyên vật liệu xây dựng, khai thác luyện và chế biến đồng, thép và nhôm. Mỗi năm Iran sản xuất khoảng 5,5 triệu tấn sữa bột.

Ngành công nghiệp dệt thảm là 1 trong những ngành nghề truyền thống và quan trọng của Iran. Nghề dệt thảm của Iran nổi tiếng thế giới, có tính nghệ thuật và trị giá cao.

Hiện nay, Iran sản xuất 14 triệu tấn sản phẩm hoá dầu các loại/năm (trong đó xuất khẩu 4,5 triệu tấn đem lại khoảng 800 triệu USD).

Hơn 80% sản lượng điện được sản xuất ở các nhà máy nhiệt điện chạy bằng các sản phẩm dầu mỏ, khí gas tự nhiên hoặc bằng than. Số còn lại được sản xuất từ các nhà máy thủy điện.

Các khoáng sản chính của Iran gồm có nhôm, thạch cao, thiếc, than đá, quặng sắt, đồng, uranium, chì, crôm, muối, bô xít. Nhu cầu về nhôm của Iran là 170.000 tấn trong khi chỉ sản xuất được 100.000 tấn. Iran đứng thứ 2 thế giới về trữ lượng thạch cao. Sản xuất thạch cao đạt 9 triệu tấn/năm đứng 3 thế giới sau Mỹ và Trung quốc (sản xuất tương ứng đạt 19,4 triệu tấn/năm và 9,2 triệu tấn/năm)

Dầu mỏ và khí gas tự nhiên:

Iran nổi tiếng về sản xuất dầu mỏ. Trữ lượng dầu tập trung ở biển Caspian và Vịnh Péc xích. Số tiền thu được từ việc bán dầu đã giảm kể từ khi bị Mỹ cấm vận năm 1995. Các mỏ dầu chủ yếu nằm ở năm ở phía đầu của Vịnh Ba tư ở phía Tây - Nam. Mỏ Azadegan ước tính có trữ lượng khoảng 26 tỷ thùng dầu hiện bắt đầu được đưa vào khai thác. Ngành công nghiệp dầu lửa được quốc hữu hoá từ năm 1951 và việc sản xuất dầu lửa do Bộ Dầu mỏ quốc gia kiểm soát.

Trữ lượng dầu hiện nay khoảng 95 tỷ thùng, đứng thứ 4 trên thế giới. Sản xuất và xuất khẩu dầu mỏ của Iran đứng thứ 2 trong OPEC. Từ đầu thế kỷ 20 đến nay, Iran đã khai thác được 45 tỷ thùng dầu. Sản lượng cao nhất, năm 1976, đạt 334 triệu tấn dầu. Giữa những năm 1990, sản lượng đạt khoảng 3,6 triệu thùng dầu/ngày. Sản lượng dầu năm 1994 đạt 3,9 triệu thùng/ngày. Hiện nay sản lượng khai thác đạt 3,8 triệu thùng/ngày (khoảng 200 triệu tấn/năm), trong đó xuất khẩu 2,6 triệu thùng. Iran là thành viên của Tổ chức các nước xuất khẩu dầu lửa (OPEC) và là nước sản xuất dầu lớn thứ 2.

Trữ lượng khí đốt của Iran là 26.000 tỷ m³ (trong đó 12.000 tỷ m³ thuộc mỏ Pars), đứng thứ 2 và chiếm 12,6% trữ lượng thế giới sau Nga. Mỗi năm Iran xuất khẩu khoảng 20% sản lượng khí gas khai thác được sang các nước Trung Á. Sản lượng khai thác giữa những năm 1990 đạt từ 54,9 tỷ m³/năm đến 57,5 tỷ m³/năm. Sản lượng hiện nay đạt 80 tỷ m³/ngày. Là nước đang phát triển, lại bị Mỹ bao vây kinh tế nên công nghệ lọc dầu của Iran cũ kỹ và lạc hậu.

3. Các chỉ số kinh tế

	2013	2014	2015
GDP theo sức mua (theo tỉ giá đô la Mỹ năm 2015)	1,31 tỷ USD	1,37 tỷ USD	1,38 tỷ USD
Tăng trưởng GDP	-1,9 %	4,3 %	0,8 %
GDP theo đầu người	16,900	17,600	17,800
GDP theo ngành (2015)	Nông nghiệp: 9.1% - Công nghiệp: 40.7% - Dịch vụ: 50.3%		
Lực lượng lao động			28.4 triệu (thiếu lao động có tay nghề)
Tỷ lệ thất nghiệp		10.4%	10.3%



Tỷ lệ lạm phát		39.3%	15.3%
Mặt hàng nông nghiệp	Lúa mì, gạo, các loại ngũ cốc khác, củ cải đường, hoa quả, quả hạch, cotton, sản phẩm từ sữa, len, trứng cá muối		
Các ngành công nghiệp	Dầu hỏa, hóa dầu, phân bón, natri hydroxit, dệt may, vật liệu xây dựng và xi măng, chế biến thực phẩm (thường là tinh luyện đường và sản xuất dầu thực vật), chế tạo mê tan chứa sắt và không chứa sắt, vũ khí.		
Tăng trưởng công nghiệp			2.9%
Kim ngạch xuất khẩu		86,47 tỷ USD	78,99 tỷ USD
Mặt hàng chính	Dầu hỏa 80%, hóa chất và sản phẩm hóa dầu, hoa quả và quả hạch, thảo mộc.		
Kim ngạch nhập khẩu		52,07 tỷ USD	70,63 tỷ USD
Mặt hàng chính	Hàng công nghiệp, tư liệu sản xuất, thực phẩm và các mặt hàng tiêu dùng khác, dịch vụ kỹ thuật.		

4. Các chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, XNK, thuế v...v

Các đối tác buôn bán hàng đầu của Iran là Pháp, Nhật bản, UAE, Đức, Bỉ, Italia, Anh, Hà Lan, Trung Quốc và Hàn quốc. Iran chú trọng phát triển thị trường khu vực và thị trường cộng đồng các nước Hồi giáo và Trung Á.

Hiện nay, Iran đang mở rộng thị trường Châu Phi để xuất khẩu máy móc, đồng thời củng cố thị trường trong khu vực để xuất khẩu nông sản và rau quả. Bên cạnh đó, Iran cũng cải thiện quan hệ với các nước Trung Á để xuất khẩu kỹ thuật và mở rộng sang thị trường Đông Nam Á qua việc tham dự các hội chợ, triển lãm để giới thiệu sản phẩm, hàng hóa của mình.

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

Việt Nam và Iran thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 4/8/1973. Ngày 13/2/1979, hai ngày sau khi Cách mạng Hồi giáo thắng lợi, Thủ tướng ta gửi điện mừng và công nhận nước Cộng hòa Hồi giáo Iran. Ngày 22/1/1991, Iran mở Sứ quán tại Hà Nội.

Quan hệ chính trị: hai nước có quan hệ truyền thống hữu nghị. Năm 1991, Iran mở Sứ quán tại Hà Nội. Năm 1997, ta mở Sứ quán tại Tehran; tháng 9/2009, thành lập Hội hữu nghị Việt Nam - Iran.

Quan hệ Việt Nam - Iran phát triển tốt đẹp. Hai bên đã trao đổi nhiều đoàn, đặc biệt Chủ tịch Lê Đức Anh đã đi thăm Iran (tháng 5/1994), Tổng thống Iran A.H. Rafsanjani cũng đã đi thăm Việt Nam (tháng 10/1995), Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh đi thăm hữu nghị Iran (tháng 7/1999), Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đi thăm Iran (tháng 6/2000) và hai Bộ trưởng ngoại giao cũng đã trao đổi các chuyến viếng thăm Iran (5/1993) và Việt Nam (3/1995). Hai bên đã ký "Thoả thuận chung về hợp tác kinh tế, văn hoá và khoa học kỹ thuật" (1993), Hiệp định về thương mại (trong đó có điều khoản MFN) và lập Ủy ban hỗn hợp (1994), Hiệp định hợp tác văn hoá (năm 1999), Hiệp định Vận tải biển (năm 2002), Biên bản ghi nhớ mở rộng và đa dạng hóa hợp tác kinh tế, thương mại 2 nước năm 2007.

1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây

Các đoàn Việt Nam thăm Iran:

1. Tháng 6/92, Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBKH nhà nước Đặng Hữu thăm và dự Hội nghị Bộ trưởng Công nghiệp và Công nghệ do ESCAP và UNIDO tổ chức tại Tehran.



2. Tháng 4/93, Bộ trưởng Thương binh - Lao động - Xã hội Trần Đình Hoan thăm và dự Hội nghị ESCAP tổ chức tại Tehran.
3. Tháng 5/93, Bộ trưởng Ngoại giao ta đã thăm Iran và ký "Bản thoả thuận chung về hợp tác kinh tế, khoa học kỹ thuật và văn hoá" giữa hai nước.
4. Tháng 4/94, Thứ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên thăm Iran tiến hành trao đổi thường kỳ giữa hai nước.
5. Từ 30/4 - 2/5/94, Chủ tịch nước Lê Đức Anh đã thăm hữu nghị chính thức Iran. Ba Hiệp định: Thương mại, Lập UBHH, Miễn thị thực cho Hộ chiếu Ngoại giao đã được ký kết. Thoả thuận về việc Việt nam bán 30 vạn tấn gạo năm 1994.
6. Từ 9 -11/4/97, Đoàn Chính phủ do Bộ trưởng Nguyễn Công Tạn, Chủ tịch Phân ban Việt nam trong UBLCP dẫn đầu sang dự khoá hợp thứ 2 của UBLCP hai nước tại Tehran.
7. Tháng 7/1999, Đoàn Quốc hội do Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh đi thăm hữu nghị Iran
8. Tháng 6/2000, Đoàn Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đi thăm Iran.
9. Tháng 12/2006, Đoàn Thứ trưởng Ngoại giao Vũ Dũng thăm Iran.
10. Tháng 12 năm 2007: Bộ trưởng bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Đức Phát tham dự kỳ họp thứ 5 Ủy ban Liên CP về kinh tế, thương mại giữa VN và Iran
11. Thứ trưởng Ngoại giao Đoàn Xuân Hưng thăm Iran (4/2009)
12. Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Cao Đức Phát (1/2012) sang thăm và làm việc tại Iran.
13. Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng-An ninh Quốc hội Nguyễn Kim Khoa (12/2012).
14. Thứ trưởng Ngoại giao Nguyễn Phương Nga (4/2013)
15. Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (10/2014)
16. Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (3/2016)

Các đoàn Iran thăm Việt Nam

1. Từ 31/3 - 2/4/95, Đoàn Bộ trưởng Ngoại giao Iran A. A Velayati thăm Việt Nam.
2. Từ 4 -6/9/95, Đoàn Thứ trưởng Ngoại giao Iran Aladin Boroujerdi vào tiền trạm cho Tổng thống A.H. Rafsanjani thăm Việt Nam.
3. Từ 3-7/10/1995, Đoàn Chính phủ Iran do Bộ trưởng Nông nghiệp Isa Kalantari, Chủ tịch phân ban Iran trong UBHH sang dự kỳ họp lần thứ I UBHH hai nước tại Hà nội.
4. Từ 5 -8/10/1995, Đoàn Tổng thống Iran A.H. Rafsanjani thăm Việt nam, nhân dịp này hai bên đó ký Hiệp định hợp tác văn hoá và Biên bản kỳ họp lần thứ I UBHH hai nước.
5. Tháng 12/1998, Chủ tịch Quốc hội Iran Akbar Nateq thăm Việt Nam
6. Tháng 1/2005, Bộ trưởng Thương mại Iran thăm và họp UBHH khoá IV tại Việt Nam



7. Thứ trưởng Ngoại giao Iran thăm VN(12/2007)
8. Bộ trưởng Nông nghiệp Iran thăm Việt Nam (1/2008)
9. Bộ trưởng Thương mại Mehdi Ghazanfari (tháng 12/2009)
10. Trợ lý Phó Tổng thống thứ nhất Ali Agha Mohammadi (7/2011).
11. Tổng thống Mác-mút Ác-mát-đi-nê-dát, Thị trưởng Tehran Mô-ha-mét Ba-cơ Ca-li-báp (11/2012)

2. Hiệp định, thỏa thuận, bản ghi nhớ giữa 2 nước:

Thỏa thuận chung về hợp tác kinh tế, văn hoá và khoa học kỹ thuật (1993), Hiệp định về thương mại, lãnh sự và lập UBHH (1994), Hiệp định hợp tác văn hoá (1995), Thỏa thuận tham khảo và hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao (6/2000), Hiệp định vận tải hàng không (2001), Hiệp định Vận tải biển thương mại (2002); Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư; Biên bản Ghi nhớ về hợp tác trong lĩnh vực thủy sản giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và Bộ Nông nghiệp I-ran; Thỏa thuận hợp tác giữa Phòng TMCN Việt Nam và Phòng TMCN và Khoáng sản I-ran; Biên bản đàm phán thống nhất nội dung dự thảo Hiệp định cấp Chính phủ về hợp tác và tương trợ hành chính trong lĩnh vực hải quan giữa Việt Nam và I-ran (12/2009); Bản Ghi nhớ Hợp tác trong lĩnh vực văn hoá ; Bản Ghi nhớ hợp tác giữa Học viện Ngoại giao I-ran và Học viện Ngoại giao Việt Nam (2013), Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, Thỏa thuận Hợp tác và tương trợ hành chính trong lĩnh vực hải quan, Bản ghi nhớ về Hợp tác công nghệ, nghiên cứu và giáo dục (10/2014).

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

1. Hợp tác thương mại

Phía Iran muốn tăng cường hợp tác với ta trong các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, dầu khí, sản xuất xi măng, phân bón, trồng và chế biến cao su, chè và đẩy mạnh trao đổi thương mại với ta. Iran có nhu cầu nhập khẩu với số lượng lớn gạo loại 5% (theo tiêu chuẩn Iran), chè, cà phê, hạt tiêu, cao su loại SVR 20, quần áo, giày dép, phụ tùng xe máy và xe đạp của ta. Việt Nam có thể nhập khẩu từ Iran nhựa đường, đồng nguyên liệu, các sản phẩm hoá chất với giá cả cạnh tranh và chất lượng hợp lý.

Kim ngạch XNK giữa Việt Nam – Iran

(Đơn vị tính : triệu USD)

Năm	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Tổng
2001	0.4	6.0	6.5
2002	3.5	8.1	11.6
2003	14.5	22.1	36.6
2004	19.8	40.9	60.7
2005	81.5	24.3	105.8
2006	16.4	55.3	71.7
2007	30.21	39.10	69.31
2008	79.03	92.45	171.48
2009	27.68	84.84	112.52
2010	44.28	100.42	144.7
2011	96.1	89.5	185.6
2012	76.4	46.9	123.4
2013	59	45.4	104.4
2014	74.97	55.67	130.64



2015	77,23	29,49	107,72
------	-------	-------	--------

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan Việt Nam)

2. Hợp tác đầu tư

Petro Việt Nam đã ký hợp đồng triển khai dự án thăm dò tại lô Danan với tổng số vốn đầu tư có thể lên đến trên 115 triệu USD; MOU về dự án khai thác trị giá khoảng 1 tỷ USD (gấp 10 lần dự án Danan).

Tuy nhiên, do khó khăn trong quá trình triển khai, Petro Việt Nam đã được I-ran đồng ý cho giãn tiến độ thực hiện dự án lô Danan thêm 1 năm (8/2012-8/2013) và đang tiếp tục xin giãn/dừng triển khai Dự án.

V. HỢP TÁC VỚI VCCI

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

Tháng 10/2014, nhận lời mời của Phòng Thương mại, Công nghiệp, Mỏ và Nông nghiệp Abadan, VCCI đã tổ chức đoàn doanh nghiệp đi thăm và làm việc tại tỉnh Abadan và tháp tùng Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc. Nhân dịp này, VCCI đã ký thoả thuận hợp tác với Phòng Thương mại, Công nghiệp và Mỏ Iran tại Tehran

Ngoài ra, VCCI cũng đã ký Thoả thuận hợp tác với Phòng Thương mại, Công nghiệp, Mỏ và Nông nghiệp Abadan nhân chuyến thăm này.

2. Hoạt động đã triển khai

Tháng 5/2011, Trợ lý Tổng thống Iran sang thăm hữu nghị Việt Nam và có buổi làm việc với Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Tháng 6/2012, Phối hợp với Đại Sứ quán Iran tại Việt Nam tổ chức Diễn đàn và gặp gỡ doanh nghiệp Việt Nam-Iran tại Hà Nội với sự tham gia của đoàn doanh nghiệp Iran 20 người đại diện trong các lĩnh vực : dầu khí, nông nghiệp, dược phẩm, máy móc thiết bị, công nghiệp chế biến gia súc, vật liệu xây dựng, thức ăn gia súc...

Tháng 10/2014, Tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam-Iran tại Tehran, Iran. Thăm và làm việc tại tỉnh Khou ze stan, Iran.

VI. NHỮNG CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM:

Việc Iran được dỡ bỏ lệnh trừng phạt sẽ tạo ra những cơ hội lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam trong trao đổi thương mại với phía bạn. Một số mặt hàng có nhiều khả năng trao đổi giữa hai nước đó là dầu gốc (Base oil), nhựa đường, hạt nhựa, các sản phẩm hóa dầu, cao su, chè, gạo chất lượng cao, chà là, nông sản thực phẩm, hàng tiêu dung, thức ăn chăn nuôi.... Tuy nhiên, thông tin về môi trường tập quán kinh doanh và hợp tác giữa hai nước còn ít, sự hiểu biết lẫn nhau vẫn còn hạn chế, trong quan hệ với Iran các doanh nghiệp còn gặp khó khăn về việc thanh toán.

Nhằm tháo gỡ những khó khăn nói trên đặc biệt trong vấn đề thanh toán, Chính phủ nên hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh và đầu tư sang Iran. Nghiên cứu khả năng hàng đổi hàng như đổi gạo lấy các sản phẩm dầu gốc, chà là của bạn... Tăng cường tổ chức các hội thảo ở mỗi nước để giới thiệu về tiềm năng và cơ hội kinh doanh và đầu tư tại mỗi nước. Tăng cường trao đổi các đoàn sang khảo sát thị trường, mở rộng quan hệ hợp tác thương mại và đầu tư giữa hai nước.



VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
Việt Nam		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI <i>Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội</i>	T: 84-4-35771380 F: 84-4-35742020	minhpth@vcci.com.vn
Đại sứ quán Iran tại Việt Nam: Đại sứ: H.E.Mr. Mr.Hossein Alvandi Behineh <i>54 Trần Phú – Ba Đình –Hà Nội</i>	T: +84.04.38232068 F: +84.04.38232120	iriemb@fpt.vn
Iran		
Đại sứ quán Việt Nam tại Iran: <i>Vali-e-Ars Ave. Peysian Str., M.Ardebili, Zaferanieh, East Ordibehesht, No.6 Tehran - Iran.</i> Đại sứ: Nguyễn Hồng Thạch - Tham tán thương mại :Nguyễn Ngọc Hải	T:+98.21.22411670 F: +98.21.22416045	vnemb.ir@mofa.gov.vn http://www.vietnamembassy-iran.org/

2. Các thông tin khác

*Website [CIA – The World Factbook](#)

*Website [Bộ Ngoại giao Việt Nam](#)

*Website Đại sứ quán Việt Nam tại Iran